

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VĂN HÓA VIỆT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VĂN HÓA VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109302834

3. Ngày thành lập: 11/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cụm 4, ngã tư Sơn Đồng, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0934630997

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Phá dỡ	4311
8.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
9.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: - Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình, khảo sát hiện trạng công trình (Điều 73 luật Xây dựng 2014) - Thiết kế kiến trúc công trình: Thiết kế cơ – điện công trình, thiết kế cấu trúc công trình dân dụng – công nghiệp, thiết kế cấp – thoát nước cho công trình, thiết kế xây dựng công trình giao thông, thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. (Điều 23 NĐ 100/2018/NĐ-CP) - Quản lý tiến độ thi công xây dựng công trình: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp – hạ tầng kỹ thuật, giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, giám sát công tác lắp thiết bị vào công trình. (Điều 32 NĐ 100/2018/NĐ-CP) - Thẩm định, phê duyệt dự toán công trình xây dựng: Dự toán gói thầu xây dựng, dự toán gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình, dự toán gói thầu tư vấn đầu tư xây dựng và dự toán gói thầu hỗn hợp; Tư vấn quản lý chi phí đủ điều kiện năng lực về quản lý dự án đầu tư xây dựng, xác định, cập nhật, thẩm tra, dự toán gói thầu xây dựng trước khi phê duyệt (Điều 12 NĐ 32/2015) - Đo bóc khối lượng, tính toán số lượng vật tư, thiết bị cần mua sắm trong dự toán xây dựng (Điều 13 NĐ 32/2015) - Xác định chỉ tiêu xuất vốn đầu tư, quản lý giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng (Điều 20 NĐ 32/2015) - Quyết toán dự án hoàn thành: Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu, bàn giao và đưa vào sử dụng (Thông tư 09/2016/TT-BTC)	7110(Chính)
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
16.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
18.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
22.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396

24.	Xây dựng công trình điện	4221
25.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
26.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Sao chép bản ghi các loại	1820
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
30.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản)	6820
32.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
33.	Quảng cáo	7310
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
41.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
42.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác)	5610
44.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
45.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
46.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
47.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
48.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước)	7830
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển)	7730

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

Thời gian đăng từ ngày 11/08/2020 đến ngày 10/09/2020

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KHÁNH HIẾU	Xóm Gạch, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	882.000.000	8.820.000.000	90,000	001083005909	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	882.000.000	8.820.000.000	90,000		
2	NGUYỄN KHÁNH HÒA	Xóm Ngã Tư, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	73.500.000	735.000.000	7,500	001081004355	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	73.500.000	735.000.000	7,500		

3	KHÁNH THỊ TUYẾN	Xóm Đình, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.500. 000	245.000.000	2,500	111437852	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.500. 000	245.000.000	2,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN KHÁNH HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083005909

Ngày cấp: 21/01/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Gạch, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Gạch, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội